

NHÌN LẠI 5 NĂM THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở QUẬN TÂY HỒ

NGUYỄN ANH TUẤN

Trưởng phòng Tổ chức chính quyền quận Tây Hồ

Nhằm từng bước phấn đấu đạt các mục tiêu cải cách hành chính (CCHC) theo tinh thần *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010 của Chính phủ*, 5 năm qua (2001-2005), các cấp chính quyền quận Tây Hồ đã nỗ lực thực hiện trên cả 4 lĩnh vực: thể chế, tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức (CB,CC), tài chính công và đã đạt được một số kết quả cơ bản.

1. Những kết quả đã đạt được.

a. Về thể chế: Các văn bản do quận ban hành đều tuân thủ các quy định của *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*, đảm bảo về thể thức, thẩm quyền; phù hợp về hình thức; nội dung có tính khả thi, đúng chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân phát huy nội lực phát triển kinh tế - xã hội.

Sau bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2004-2009, UBND quận và UBND các phường kịp thời ban hành quy chế làm việc nhiệm kỳ 2004-2009. Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy, UBND các phường đã xây dựng quy chế làm việc theo hướng phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên UBND đối với lĩnh vực công tác được đảm nhiệm. Các thành viên UBND phường đã tích cực tham gia lãnh đạo tập thể và chịu trách

nhiệm cá nhân trong các lĩnh vực công tác được phân công; duy trì chế độ giao ban hàng tuần, tháng để kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác và bàn bạc dân chủ nhằm triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác trong thời gian tiếp theo.

Công tác tiếp dân của cán bộ lãnh đạo từ quận tới phường được duy trì thường xuyên, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân, tránh các khiếu kiện phức tạp. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã đi vào nề nếp và đạt kết quả tốt. Các vụ việc giải quyết đều đúng pháp luật, trung thực, khách quan; không có điểm nóng trên địa bàn. Từ năm 2001 đến hết quý I năm 2005, tổng số vụ việc thuộc thẩm quyền 289 vụ, đã kết luận trả lời 286 vụ (đạt 98,96%), số còn lại đang tiếp tục được giải quyết.

Từ tháng 4-2002, quận Tây Hồ là một trong hai đơn vị được thành phố chọn triển khai thí điểm Trung tâm Dịch vụ hành chính công, gắn việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế "*Một cửa*" với việc cung ứng dịch vụ công. Qua hơn hai năm thực hiện, Trung tâm đã thu nộp ngân sách trên 190 triệu đồng, tư vấn miễn phí cho 6.600 lượt công dân. Hoạt động của Trung tâm tuy còn nhiều ý kiến khác nhau về hình thức nhưng đây là mô hình được một bộ phận không nhỏ công dân và tổ chức ủng hộ; đồng thời là

KINH NGHIỆM THỰC TIỄN

căn cứ thực tiễn phong phú đóng góp cho lý luận chung về CCHC trong việc tách chức năng sự nghiệp - dịch vụ khỏi chức năng quản lý nhà nước (QLNN).

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND thành phố, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) quận Tây Hồ được thành lập và hoạt động từ ngày 02-01-2004, thực hiện theo cơ chế "Một cửa" các lĩnh vực được phân cấp. Nhằm công khai các TTHC và tạo điều kiện thuận lợi cho công dân đến liên hệ, UBND quận đã ban hành Quyết định số 29/2003/QĐ-UB ngày 23-12-2003 quy định về quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết tại quận Tây Hồ. Đến nay, bộ phận "Một cửa" đã tiếp nhận: 15.947 hồ sơ; đã giải quyết xong: 15.886 hồ sơ, đạt 99,62%; 61 hồ sơ đang thụ lý giải quyết, chưa đến hạn trả. Tổng số phí, lệ phí đã thu: 1.085.199.000 đồng.

Đối với khối phường, ngày 01-6-2004, quận chỉ đạo phường Xuân La và phường Bưởi thực hiện điểm cơ chế "Một cửa"; ngày 01-7-2004 triển khai tiếp tại phường Quảng An. Từ những kết quả đạt được, 5 phường còn lại đồng loạt thực hiện từ ngày 01-10-2004, sớm hơn tiến độ quy định của thành phố 3 tháng. Ngày 20-9-2004, UBND quận ban hành Quyết định số 22/2004/QĐ-UB quy định thống nhất về thủ tục hồ sơ, trình tự, trách nhiệm và thời gian giải quyết công việc theo cơ chế "Một cửa" tại UBND các phường thuộc quận trong lĩnh vực: công chứng; đăng ký hộ tịch; đăng ký thế chấp, bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn với đất; xác nhận hồ sơ liên quan đến cấp phép xây dựng nhà ở, công trình xây dựng tư nhân trên địa bàn; những lĩnh vực khác mang tính chất thị thực hành chính thông thường. Ngoài cán bộ văn phòng UBND phường - người trực tiếp nhận hồ sơ hành chính, mỗi phường được tạo điều kiện

tuyển dụng thêm 1 chỉ tiêu hợp đồng với yêu cầu cao về trình độ chuyên môn, có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong tác nghiệp, giúp việc tại bộ phận TN&TKQ. Đến nay, bộ phận TN&TKQ khối phường đã tiếp nhận: 10.433 hồ sơ; trong đó, đã giải quyết xong 10.405 hồ sơ, đạt tỉ lệ 99,73%; còn lại 28 hồ sơ đang thụ lý, chưa đến hạn trả. Tổng số phí, lệ phí đã thu: 47.523.000 đồng.

Toàn quận không có khiếu nại, tố cáo về kết quả giải quyết các TTHC. Mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước với công dân và các tổ chức được đảm bảo theo nguyên tắc công khai, dân chủ.

b. Về tổ chức bộ máy.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định, UBND quận đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy chế hoạt động của phòng chức năng, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng CB,CC theo hướng không chồng chéo nhiệm vụ, cải cách lề lối làm việc, xác định rõ nguyên tắc làm việc và chế độ phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Do vậy, khi được thành phố giao thí điểm khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính giai đoạn 2002-2004, quận Tây Hồ đã thực hiện được việc giảm 15% biên chế khối quản lý hành chính nhà nước.

Quận đã xây dựng và triển khai đề án thí điểm Trung tâm Dịch vụ hành chính công; thành lập các Ban quản lý chợ khu vực, Trung tâm Thể dục thể thao, Trung tâm Văn hoá và đang tiếp tục hoàn thành đề án Trung tâm Dạy nghề quận Tây Hồ. Tiếp tục xây dựng đề án thí điểm trường mầm non ở phường Quảng An hoạt động theo mô hình trường bán công, qua đó rút kinh nghiệm trong việc thực hiện xã hội hoá công tác giáo dục.

Cùng với việc cải tiến lề lối làm việc, đổi mới tổ chức, nâng cao năng lực hoạt

động của bộ máy hành chính từ quận đến phường, quận đã quan tâm đầu tư cải tạo trụ sở làm việc của các phường Tứ Liên, Nhật Tân, Thụy Khuê, Quảng An... với tổng số 6.308 triệu đồng bằng nguồn kinh phí chống xuống cấp và đấu giá quyền sử dụng đất; xây dựng mới trụ sở phường Phú Thượng bằng nguồn vốn huy động. Năm 2002 và 2003, đầu tư 634,7 triệu đồng trang bị cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác cho 8 phường, đến nay, mỗi phường đều có từ 2-3 dàn máy vi tính, từng bước hiện đại hoá theo yêu cầu tin học hoá hệ thống quản lý hành chính nhà nước. Trong năm 2004, khi đưa bộ phận TN&TKQ của các phường vào hoạt động, quận đã đầu tư 194,846 triệu đồng trang bị máy vi tính, máy photocopy, hệ thống bảng biểu, bàn ghế... tại 8 phường. Trụ sở tiếp công dân được bố trí thuận lợi cho công dân và tổ chức đến giao dịch, niềm yết đầy đủ lịch tiếp công dân của lãnh đạo đơn vị và cán bộ tiếp dân.

c. Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

Trên cơ sở đánh giá năng lực, phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn của đội ngũ CB,CC, quận sắp xếp, bố trí vị trí công tác cho mỗi CB,CC phù hợp với khả năng và nhu cầu công tác; đồng thời xây dựng quy hoạch nguồn cán bộ kế cận cho các chức danh và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng thích hợp. Đối với công chức cơ sở và công chức dự bị, công tác tuyển dụng được thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, đảm bảo yêu cầu về chuyên môn và các tiêu chuẩn khác theo từng chức danh.

Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý được thực hiện đúng quy chế. Trong gần 5 năm (tính đến ngày 24-5-2005), Quận uỷ đã thống nhất để UBND quận quyết định bổ nhiệm 139 lượt cán bộ quản lý (trong đó có 69 lượt cán bộ quản lý khối giáo dục),

điều động luân chuyển 22 CB,CC, đồng thời chỉ đạo Đảng uỷ, UBND các phường rà soát, bố trí cán bộ đạt chuẩn về chuyên môn và văn bằng đào tạo, giao các phòng chức năng thẩm định đề nghị thành phố thoả thuận bổ nhiệm công chức cơ sở đối với 54 trường hợp. Đối với CB,CC qua rà soát không đảm bảo tiêu chuẩn và không hoàn thành nhiệm vụ được giao, đã kiên quyết điều chuyển, bố trí lại công việc.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng (ĐT,BD) CB,CC luôn được quan tâm. Hàng năm, thực hiện sự chỉ đạo của Thành uỷ, quận đã xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, kiến thức QLNN, kỹ năng nghiệp vụ cho CB,CC của quận và phường, các lớp tập huấn theo chuyên đề đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Từ năm 2001 đến nay, đã có 156 lớp ĐT,BD được tổ chức với 19.926 lượt học viên. Ngoài ra, quận đã chọn cử 2 cán bộ tham gia thi tuyển cao học quản lý công, phối hợp cùng Trường Cán bộ Lê Hồng Phong tổ chức 1 lớp trung cấp QLNN với 43 học viên, 1 lớp trung cấp lý luận chính trị với 47 học viên; khuyến khích, động viên CB,CC tự học văn bằng 2 phù hợp với nhiệm vụ công tác đang đảm nhận. Đối với khối QLNN, 28 công chức có 2 bằng đại học (chiếm tỉ lệ 30,43% so với tổng số CB,CC khối 12 phòng, ban chuyên môn); cử 73 CB,CC học chương trình cao cấp và trung cấp lý luận chính trị; 54 công chức đã tốt nghiệp lớp trung cấp QLNN. Khối sự nghiệp giáo dục: 100% giáo viên được chuẩn hoá. 95% cán bộ chủ chốt phường có trình độ từ trung cấp QLNN trở lên. Thực hiện chuẩn hoá công chức phường theo tiêu chuẩn tại Nghị định 114/2003/NĐ-CP ngày 10-10-2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, một số phường tiến hành thay thế, bổ sung những trường hợp

cán bộ chuyên môn không đáp ứng về văn bằng đào tạo và năng lực công tác.

Thực hiện Quyết định số 112/2001/QĐ-TTg ngày 25-7-2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tin học hoá quản lý hành chính nhà nước của thành phố Hà Nội giai đoạn 2001-2005, Quận uỷ đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch đưa công nghệ thông tin vào quản lý hành chính với các phần mềm: quản lý văn bản từ quận tới phường, quản lý hồ sơ và quy chế giải quyết TTHC theo cơ chế "Một cửa", kết nối thông tin hai chiều giữa quận với phường; phấn đấu hết năm 2005 có ít nhất 50% CB,CC hành chính của Quận uỷ và UBND quận được cử đi ĐT,BD chương trình công nghệ thông tin và sử dụng thành thạo các thiết bị tin học.

d. Về tài chính công.

Dưới sự chỉ đạo của BCH Đảng bộ quận, việc điều hành ngân sách các cấp, sử dụng ngân sách ở các đơn vị đều tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Dự toán chi ngân sách hàng năm đều được HĐND các cấp phê chuẩn. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh để thực hiện nhiệm vụ, UBND tổng hợp và trình HĐND phê duyệt. Do vậy, công tác điều hành ngân sách đã kịp thời phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn.

Công tác kiểm tra tài chính được thực hiện thường xuyên, giao quyền tự chủ về tài chính cho 30 đơn vị sự nghiệp; trong đó, có 1 đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên. Qua quá trình thực hiện, các đơn vị này đều hoạt động ổn định, không có biến động và vi phạm về tài chính.

Năm 2002, Quận uỷ đã chỉ đạo UBND quận xây dựng đề án và được thành phố

phê duyệt thực hiện thí điểm Khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính giai đoạn 2002-2004. Qua thời gian thực hiện đề án, thu nhập của CB,CC thuộc khối hành chính của quận được tăng lên (tăng 0,5 so với hệ số lương tối thiểu), đạt được yêu cầu đặt ra. Chất lượng công tác chuyên môn ở nhiều phòng, ban đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị khi thực hiện sắp xếp lại biên chế, tạo sự phấn khởi, nâng cao tinh thần trách nhiệm của CB,CC trong việc phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo được ý thức thực hành tiết kiệm trên các lĩnh vực chi hành chính từ ngân sách nhà nước, chống lãng phí.

Việc chi cho đầu tư xây dựng cơ bản đảm bảo tập trung, tiết kiệm và đúng tiến độ. Cơ sở hạ tầng và các công trình phát triển sự nghiệp văn hoá - xã hội được quận quan tâm đầu tư có hiệu quả. Trong 2 năm (2004- 2005), quận đã thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để tạo vốn xây dựng công trình hạ tầng với quy chế cụ thể. Dự án 1,3 ha (phường Quảng An) hoàn thành công tác đấu giá quyền sử dụng đất thu 249,5 tỉ đồng. Đối với dự án 18,6 ha (phường Phú Thượng, Xuân La, gồm các khu D3, D1, D5, D6, D679): tổng số tiền thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất dự kiến là 1.398, 78 tỉ đồng.

2. Những mặt bất cập và giải pháp khắc phục.

a. Những mặt bất cập .

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp uỷ đảng, chính quyền cơ sở trong triển khai thực hiện chương trình CCHC của Quận uỷ còn lúng túng, chưa cụ thể nên kết quả đạt được chưa cao.

- Sự phối hợp trong giải quyết công việc tại một số đơn vị còn yếu; công tác tổ chức thực hiện trên một số lĩnh vực còn chưa dứt điểm, chưa tìm được những giải

pháp đủ mạnh có hiệu quả. Năng lực của một số CB,CC quận, phường còn chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác ĐT,BD một số mặt chưa sát với yêu cầu thực tế, còn có tình trạng trùng lặp về nội dung và đối tượng được bồi dưỡng. Một số chỉ tiêu về ĐT,BD tăng so với giai đoạn trước nhưng so với mục tiêu đề ra chưa đạt yêu cầu. Ví dụ: mục tiêu đề ra đến năm 2005: 100% CB,CC có trình độ đại học phù hợp, thực hiện đạt 93,11%; 80% CB,CC được học qua chương trình trung cấp QLNN, thực hiện đạt 55,6%.

- Một số đơn vị sự nghiệp có thu chưa xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ứng dụng công nghệ tin học vào công tác QLNN chưa cao.

Nguyên nhân của những hạn chế trên do thành phố đẩy mạnh việc phân cấp tại khối phường, song biên chế được giao hạn chế, dẫn đến khối lượng nhiệm vụ được giao lớn hơn điều kiện về con người thực thi. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện chương trình chưa được thường xuyên. Vai trò một số cấp uỷ đảng còn hạn chế trong công tác lãnh đạo thực hiện CCHC tại đơn vị. Thủ trưởng một số đơn vị thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh. Hiệu quả công tác tuyên truyền chưa cao, chưa có hình thức và biện pháp thích hợp đối với người dân có hạn chế về trình độ học vấn. Công tác đào tạo tại chỗ, đào tạo lại đối với CB,CC trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào QLNN chưa được xây dựng thành kế hoạch cụ thể.

b. Một số giải pháp.

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác CCHC, trong những năm tới, quận phấn đấu thực hiện tốt một số giải pháp sau:

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ

đạo của các cấp uỷ đảng về nâng cao hiệu lực chính quyền, tập trung thực hiện tốt công tác CCHC đến hết 2005 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện chương trình CCHC của quận và thành phố; đồng thời đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế "Một cửa" tại quận và phường; trong đó, tập trung rà soát các TTHC liên quan tới công dân đảm bảo minh bạch, hiệu lực, hiệu quả.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính nhà nước của UBND quận và phường, các đơn vị trực thuộc theo đúng kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn bộ máy các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp. Tiếp tục thực hiện luân chuyển cán bộ để đào tạo đội ngũ cán bộ giỏi về lý luận, vững về thực tiễn; thực hiện đúng quy trình tuyển dụng CB,CC kiên quyết thay thế những CB,CC không đủ trình độ chuyên môn, năng lực công tác, không hoàn thành nhiệm vụ.

- Thực hiện khoán biên chế và chi phí quản lý hành chính. Đánh giá rút kinh nghiệm việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16-01-2002 của Chính phủ□

